

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-PT

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhiên;

- *Các Thẩm phán:* 1) Ông Nguyễn Gia Lương;

2) Ông Nguyễn Hải Vinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Th - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

***Bị cáo kháng cáo:***

**Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn TH, xã MT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 2/12;

Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1950; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ bị cáo là chị Ngô Thị X, sinh năm 1980; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/11/2021 đến ngày 23/11/2021. Hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo Tòa phúc thẩm không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/11/2021, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 đang ở nhà tại thôn TH, xã MT, huyện HH thì có Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Triệu Văn Th, sinh năm 1995; Nguyễn Thị Q, sinh năm 1984, Nguyễn Văn L, sinh năm 1979 cùng ở thôn với Th đến chơi. Sau đó, các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, Th trải chiếu và chuẩn bị bài tú lơ khơ, sau khi chuẩn bị xong thì Th, H, Q, L, Triệu Văn Th đánh bạc với nhau. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 (ở cùng thôn với Th) đến nhà Th để đánh bạc. Lúc này, L thua hết tiền và có việc nên nghỉ chơi và đi về trước. Sau đó, Nguyễn Văn Th bắt đầu tham gia đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Đức Th, sinh năm 1972 (ở cùng thôn với Th) đến và tham gia đánh bạc. Th, Th, Nguyễn Văn Th, H, Triệu Văn Th, Q đánh bạc với nhau đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện HH bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại chiếu bạc: 01 chiếu nhựa màu đỏ-vàng-xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài và số tiền 7.760.000 đồng. Thu giữ trên người các đối tượng: 09 điện thoại di động và số tiền 4.460.000 đồng. Khám xét nhà Nguyễn Văn Th thu giữ: 05 xe mô tô và 01 xe máy điện của các đối tượng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 12.220.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Văn Th sử dụng 730.000 đồng để đánh bạc, bỏ ra 110.000 đồng chơi trước, còn 620.000 đồng cất trong người bị thu giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 28/2/2022 của Tòa án nhân dân huyện HH đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Th 14 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th 12 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử các bị cáo khác trong vụ án, giải quyết vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử xong, ngày 10/3/2021 bị cáo Th kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ khoản tiền phạt, án phí mà bản án sơ thẩm đã tuyên là 12.200.000 đồng

(12.000.000 đồng tiền phạt, 200.000 đồng án phí HSST); và Quyết định số 4141 ngày 24/12/2015 của Sở Lao động- Thương binh xã hội tỉnh Bắc Giang, về việc trợ cấp hàng tháng cho ông Nguyễn Văn Đ ( là bố đẻ của bị cáo Th) do nhiễm chất độc hóa học, với mức trợ cấp là 1.673.000/ tháng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Th xuất trình biên lai giao nộp toàn bộ khoản tiền phạt, án phí mà bản án sơ thẩm đã tuyên là 12.200.000 đồng (12.000.000 đồng tiền phạt, 200.000 đồng án phí HSST); và Quyết định số 4141 ngày 24/12/2015 của Sở Lao động- Thương binh xã hội tỉnh Bắc Giang, về việc trợ cấp hàng tháng cho ông Nguyễn Văn Đ ( là bố đẻ của bị cáo Th) do nhiễm chất độc hóa học, với mức trợ cấp là 1.673.000/ tháng. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Th, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời hạn quy định của pháp luật theo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2021, tại nhà ở của Nguyễn Văn Th ở thôn TH, xã MT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an huyện HH bắt quả tang Nguyễn Văn Th, Triệu Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Đức Thái, Nguyễn Thị Q đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 12.220.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Bị cáo Nguyễn Văn Th sử dụng 730.000 đồng để đánh bạc, bỏ ra 110.000 đồng chơi trước, còn 620.000 đồng cất trong người bị thu giữ. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo 14 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/ NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo theo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định; đồng thời không gây nguy hại cho xã hội, vẫn đảm bảo tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, sửa án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **01 năm 02** tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 năm 04** tháng tù, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã MT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**5.** Xác nhận bị cáo đã nộp xong toàn bộ khoản tiền phạt bổ sung và án phí HSST ( 12.200.000 đồng) theo Bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên ( Biên lai nộp tiền số 0003355 ngày 25/4/ 2022 của Chi cục Thi hành án huyện HH).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***

- VKS nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử;
- CA, VKS, TA huyện HH;
- Chi cục THADS huyện HH;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Nhiên**